



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2020



A- THÔNG TIN CHUNG

- ❖ **Tổng quan**
- ❖ **Thông tin khái quát**
- ❖ **Quá trình hình thành và phát triển**
- ❖ **Ngành nghề hoạt động kinh doanh**
- ❖ **Địa bàn hoạt động kinh doanh**
- ❖ **Mô hình quản trị, Cơ cấu bộ máy quản lý**
- ❖ **Định hướng phát triển**
- ❖ **Rủi ro**

1. TỔNG QUAN

Công ty cổ phần LICOGI 14 là một trong những đơn vị mạnh của Tổng Công ty LICOGI – CTCP. Tiền thân của Công ty là Xí nghiệp thi công cơ giới số 14 được thành lập theo quyết định số 184/BXD-TCCB ngày 11/2/1982 của Bộ xây dựng với nhiệm vụ thi công san lấp mặt bằng, đào móng các hạng mục công trình nhà máy tuyển quặng APatít địa bàn Tầng Loỏng – Bảo Thắng – Lào Cai. Ngày 02/01/1996, Bộ trưởng Bộ Xây Dựng có quyết định số 01/BXD-TCLĐ đổi tên thành Công ty cơ giới và xây lắp số 14. Thực hiện nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về việc chuyển Công ty nhà nước thành Công ty cổ phần, Bộ Xây Dựng có quyết định số 1453/QĐ-BXD ngày 18/7/2005 và quyết định số 1703/QĐ-BXD ngày 09/9/2005 chuyển Công ty cơ giới và xây lắp số 14 thành Công ty cổ phần LICOGI 14, có trụ sở chính tại: Số 2068 Đại lộ Hùng Vương – phường Nông Trang – thành phố Việt Trì – tỉnh Phú Thọ.

2. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14
Giấy chứng nhận ĐKKD	<ul style="list-style-type: none">Mã số: 2600106234Do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu vào ngày 12 tháng 09 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 04/09/2020
Vốn điều lệ	243.955.670.000 VNĐ
Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2020 (theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán)	346.703.789.068 VNĐ
Địa chỉ	Số 2068 Đại lộ Hùng Vương - Phường Nông Trang - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Điện thoại	0210 3953543
Fax	0210 3953542
Website	www.licogi14.vn
Mã cổ phiếu	L14

3. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

Ngày tháng	Mốc phát triển quan trọng
11/02/1982	Xí nghiệp thi công cơ giới số 14 được thành lập theo quyết định số 184/BXD-TCCB ngày 11/02/1982 của Bộ Xây Dựng với nhiệm vụ thi công san lấp mặt bằng, đào móng các hạng mục công trình nhà máy tuyển quặng Apatit tại Tầng Loong - Bảo Thắng - Lào Cai.
1992-1996	Ngày 20/07/1992, Bộ Xây Dựng có quyết định số 358-BXD-TCLĐ chuyển trụ sở Công ty từ Bảo Thắng về thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Ngày 02/01/1996, Bộ trưởng Bộ Xây Dựng có quyết định số 01/BXD-TCLĐ đổi tên thành Công ty cơ giới và xây lắp số 14.
Năm 2005	Bộ Xây Dựng có quyết định số 1453/QĐ-BXD ngày 18/07/2005 và quyết định số 1703/QĐ-BXD ngày 09/09/2005 chuyển Công ty cơ giới và xây lắp số 14 thành Công ty Cổ phần LICOGI 14. Ngày 12/09/2005, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp Giấy đăng ký kinh doanh lần đầu số 1803000339 cho Công ty Cổ phần LICOGI 14 với số vốn điều lệ ban đầu là 8,8 tỷ đồng.
2007-2008	Ngày 01/09/2008, Công ty được UBCKNN chấp thuận trở thành Công ty đại chúng. Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 28.800.000.000 đồng bằng hình thức chào bán cổ phiếu cho các cổ đông chiến lược và cổ đông hiện hữu.
Năm 2011	Công ty Cổ phần LICOGI 14 đã thực hiện niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trong giai đoạn này, Công ty đã đầu tư và triển khai quy hoạch chi tiết 1/500 một số dự án BĐS như: Dự án Khu đô thị Minh Phương Việt Trì quy mô 58ha với tổng mức đầu tư là 505 tỷ đồng; Dự án tiểu khu 16 - Khu đô thị Bình Minh - Lào Cai với quy mô 73,43ha; Dự án thủy điện Bảo Nhai công suất lắp máy 14MW, tổng mức đầu tư 396 tỷ đồng. Nối tiếp sự thành công của Dự án Khu đô thị Minh Phương, Công ty tiếp tục được Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Thọ giới thiệu địa điểm, đồng ý về chủ trương giao để nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết 1/500 dự án mở rộng Khu đô thị Nam Minh Phương quy mô 54,43ha từ năm 2011 đến nay.
Năm 2015	Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 34.480.000.000 đồng bằng hình thức phát hành

	cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 và cổ phiếu thưởng ESOP cho cán bộ công nhân viên.
Năm 2016	Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 50.000.000.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015 và tăng vốn điều lệ bằng nguồn vốn chủ sở hữu..
2016-2017	<p>Công ty đang gấp rút để triển khai đầu tư Dự án Khu đô thị Nam Minh Phương - tiếp giáp mở rộng của Dự án đô thị Minh Phương với quy mô sử dụng đất 54,43 ha có tổng mức đầu tư khoảng 3.000 tỷ đồng: Hội đồng quản trị đã triển khai từ năm 2011, họp các phường xã liên quan, lấy ý kiến cộng đồng dân cư, phối hợp Ủy ban Nhân dân Thành phố Việt Trì, đơn vị tư vấn LICOGI điều chỉnh cục bộ quy hoạch 1/2000 phường Minh Phương, Minh Nông và được UBND tỉnh Phú Thọ giao chủ đầu tư lập quy hoạch chi tiết 1/500 chuẩn bị tham gia đấu thầu dự án theo quy định của Luật đấu thầu. Hội đồng quản trị thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông chuẩn bị tham gia đấu thầu dự án Nam Minh Phương, dự kiến thực hiện trong Quý I/2019 và nếu được lựa chọn làm chủ đầu tư, Công ty sẽ thực hiện đầu tư từ Quý II/2019.</p> <p>Về thi công xây lắp: Trong giai đoạn vừa qua, Công ty đã thi công một số công trình lớn, tiêu biểu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Đại học Fanxipan Lào Cai - Xây dựng hạ tầng kỹ thuật sân vận động tỉnh Lào Cai - Sửa chữa nền, mặt đường Quốc lộ 4D, tỉnh Lào Cai đoạn Km149+500 - Km170+000 - Cải tạo, nâng cấp đường từ Quốc lộ 4E đến Nhà máy nước Tả Thàng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. <p>Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 74.996.900.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016 và tăng vốn điều lệ bằng nguồn vốn chủ sở hữu.</p> <p>Như vậy, việc nâng vốn điều lệ từ 28,8 tỷ lên 74,996.9 tỷ chủ yếu từ lợi nhuận - chi trả cổ tức cho các cổ đông hàng năm bằng cổ phiếu.</p>
Năm 2018	Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 149.991.800.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
Năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 23/09/2019, LICOGI 14 lọt top 100 doanh nghiệp có năng lực quản trị tài chính, chỉ số năng lực quản trị tài chính tốt nhất trên sàn chứng khoán Việt Nam năm 2018. - Ngày 05/07/2019, Trung tâm lưu ký chứng khoán điều chỉnh tỷ lệ room của mã chứng khoán L14 từ 0% lên 49%. - Thứ 6, ngày 26/07/2019: Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung cho mục đích trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa

	<p>chọn cho người lao động năm 2017: tăng vốn từ 149.991.800.000 đồng lên 168.018.680.000 đồng.</p> <p>- Thứ 6, ngày 18/10/2019: Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung cho mục đích trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2018. Theo đó,</p> <p>Ngày 11/09/2019, Công ty nâng mức vốn điều lệ lên: 184.819.300.000 đồng theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 11.</p>
Năm 2020	<p>Thay đổi vốn điều lệ từ 184.819.300.000 đồng lên 243.955.670.000 đồng. Do phát hành thêm 5.913.637 cổ phiếu (trong đó: phát hành 2.217.501 cổ phiếu mới để trả cổ tức cho cổ đông năm 2019, phát hành 3.696.136 cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu).</p>

4. NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2600106234 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu vào ngày 12 tháng 9 năm 2005, đăng ký thay đổi lần 13 ngày 04/09/2020, các ngành nghề kinh doanh chính của Công ty như sau:

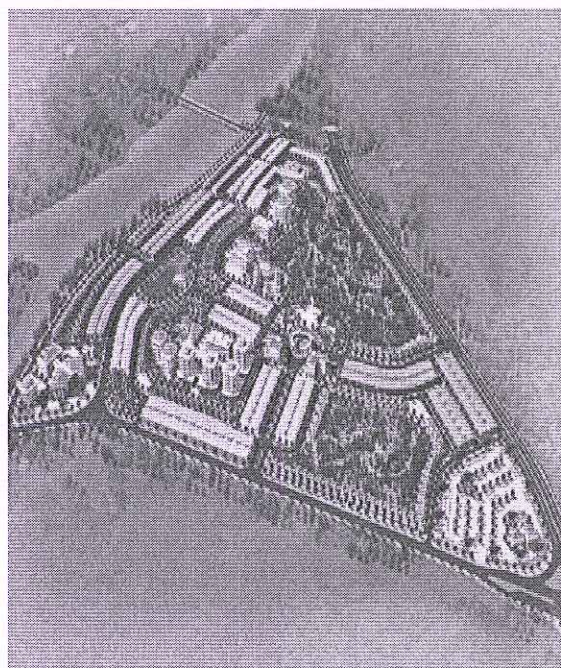
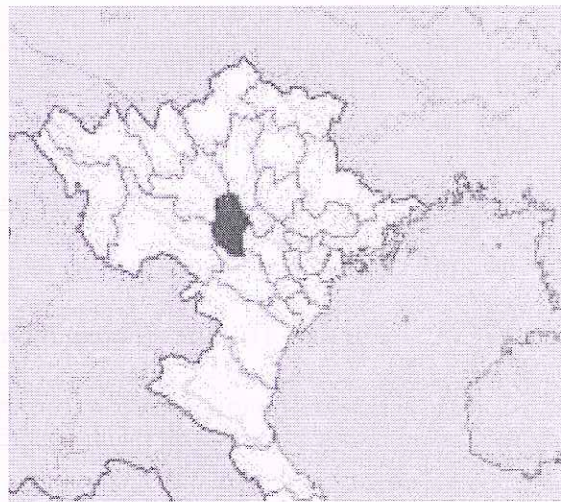
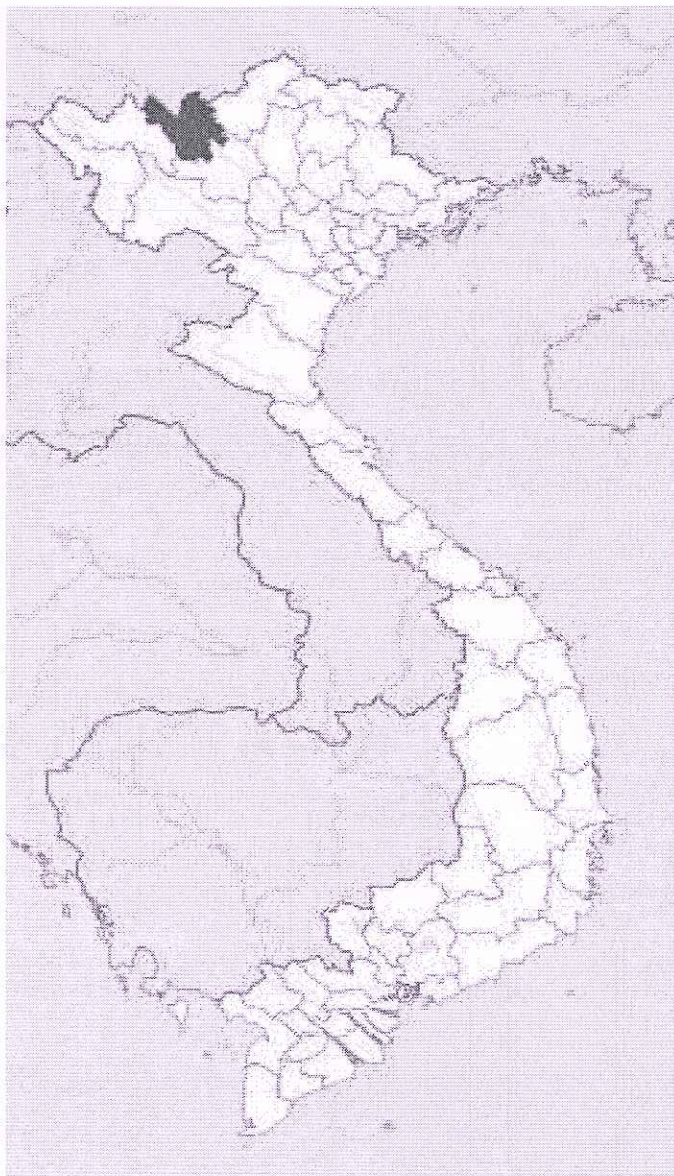
TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
2	Xây dựng nhà không để ở	4102
3	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5	Xây dựng công trình điện	4221
6	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
10	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
11	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
12	Chuẩn bị mặt bằng	4312
	Chi tiết: San ủi, đào đắp, bóc xúc đất đá	

13	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt đường điện và lắp đặt trạm biến áp đến 35KV	4321
14	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16	Xây dựng công trình thủy	4291
17	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất gia công chế tạo và lắp đặt các sản phẩm cơ khí xây dựng(ván khuôn, giàn giáo, khung nhà công nghiệp và các kết cấu định hình khác)	2511
18	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
19	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh ống cống bê tông cốt thép, gạch Block và các vật liệu khác	2395
20	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
21	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
22	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư kinh doanh và phát triển nhà, khu đô thị mới; khu cụm công nghiệp	6810
23	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị phụ tùng khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân loại vào đâu	4659
24	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng, Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933
25	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

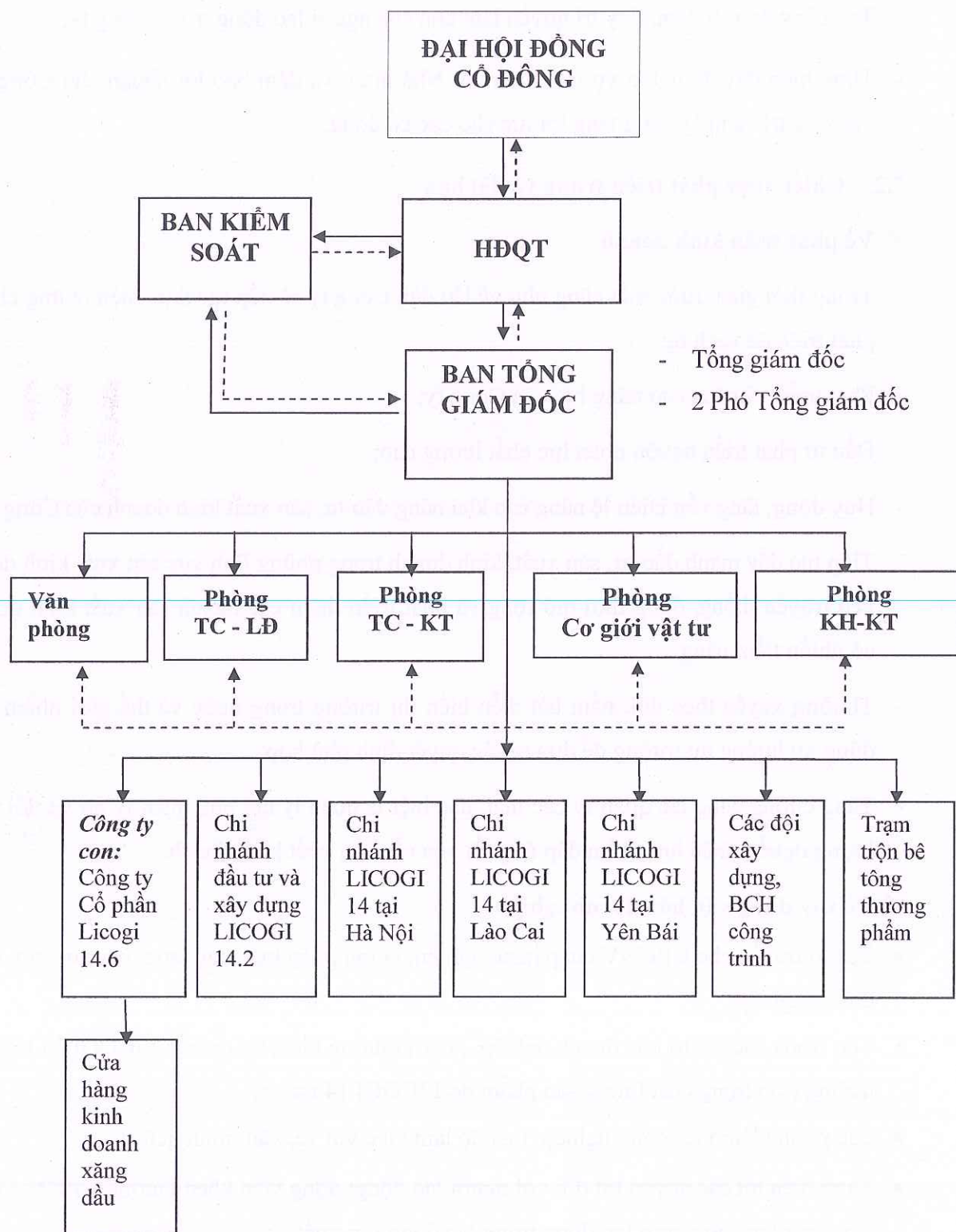
	Chi tiết: Hoạt động kiến trúc, Hoạt động đo đạc và bản đồ, Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	
27	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
28	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
29	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
30	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội chợ thương mại	8230
31	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311

5. ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Công ty hoạt động kinh doanh ở địa bàn kinh doanh chính là: Phú Thọ, Lào Cai, Hà Nội



6. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



7. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

7.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận thông qua mở rộng hình thức sở hữu và huy động vốn, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và phương

pháp quản lý tiên tiến.

- Tạo công ăn việc làm, duy trì quyền làm chủ của người lao động trong Công ty.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và đảm bảo lợi nhuận cho Công ty, đảm bảo duy trì và ngày càng tăng lợi tức cho các cổ đông.

7.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

✓ Về phát triển kinh doanh

Trong thời gian trước mắt cũng như về lâu dài, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện những chiến lược phát triển đã vạch ra:

- Phát triển và nâng cao năng lực của Công ty;
- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao;
- Huy động, tăng vốn Điều lệ nâng cao khả năng đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, sản xuất, kinh doanh trong những lĩnh vực sản xuất kinh doanh chủ yếu truyền thống, đồng thời mở rộng và phát triển thêm các ngành sản xuất kinh doanh mới có nhiều tiềm năng.
- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến thị trường trong nước và thế giới nhằm dự đoán đúng xu hướng thị trường để đưa ra các quyết định phù hợp;
- Tăng cường công tác quản lý các mặt, đặc biệt là quản lý chi phí, quản lý nợ và đổi mới chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh.

✓ Về xây dựng văn hóa doanh nghiệp

- Tuyên truyền cho CBCNV chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của nước, nội quy quy chế của doanh nghiệp.
- Tôn trọng các giá trị của doanh nghiệp, giá trị thương hiệu, uy tín của LICOGI 14 trên thị trường (tôn trọng chất lượng sản phẩm do LICOGI 14 tạo ra).
- Tác phong làm việc công nghiệp, thái độ làm việc vui vẻ, văn minh lịch sự.
- Thực hiện tốt các quyền lợi đối với người lao động; động viên khen thưởng CBCNV kịp thời tạo động lực cho người lao động trong lao động sản xuất.
- Tạo điều kiện thuận lợi nhất để các tổ chức đoàn thể trong Doanh nghiệp hoạt động.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trên cơ sở doanh nghiệp phát triển vì cộng đồng, ứng xử với cộng đồng, môi trường sống an toàn, văn minh đô thị "sáng - xanh - sạch - đẹp".

✓ Các hoạt động khác

- Đối với việc bảo vệ môi trường: nghiêm chỉnh chấp hành hướng dẫn của cơ quan chức năng;

trang bị những thiết bị.

- Tích cực tham gia các hoạt động của địa phương: Đóng góp đầy đủ các quỹ, thăm hỏi tặng quà cho các đối tượng CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, công ích của địa phương...
- Sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của Nhà nước.

8. RỦI RO

8.1. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái... Các yếu tố này có những tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế nói chung và Công ty Cổ phần LICOGI 14 nói riêng. Do vậy, Công ty cần phải xem xét sự tác động từ các yếu tố này đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Tăng trưởng kinh tế thế giới

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận định tăng trưởng toàn cầu năm 2020 giảm 4,4%, mức giảm thấp hơn so với dự báo đưa ra trong tháng 6 năm 2020 (-4,9%). Điều chỉnh tích cực này là do tăng trưởng GDP Quý II tại các nền kinh tế phát triển tốt hơn dự kiến và các chỉ tiêu cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ hơn trong Quý III. Dự báo tăng trưởng toàn cầu đạt 5,2% trong năm 2021. Tăng trưởng nhóm các nền kinh tế phát triển được dự báo giảm 5,8% năm 2020, nhưng sẽ tăng lên mức 3,9% trong năm 2021. Đối với các nền kinh tế đang phát triển và thị trường mới nổi, tăng trưởng được dự báo ở mức -3,3% năm 2020 và tăng lên 6% năm 2021. Cũng theo dự báo năm 2020 gần đây, Tổng Giám đốc Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) Kristalina Georgieva đánh giá tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ chịu ảnh hưởng nhẹ từ dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (Covid-19) gây ra.

Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) cho rằng đại dịch COVID-19 tiếp tục gây thiệt hại đáng kể cho các nền kinh tế và xã hội. Dựa trên giả định các đợt bùng phát virus mới được kiểm chế và triển vọng vắc-xin phổ biến rộng rãi vào cuối năm 2021 sẽ giúp củng cố niềm tin, kinh tế toàn cầu sẽ dần phục hồi nhưng không giống nhau giữa các quốc gia trong hai năm tới. Sau khi sụt giảm mạnh trong năm nay (-4,2%), GDP toàn cầu được dự báo sẽ tăng khoảng 4,2% vào năm 2021 và 3,7% vào năm 2022. Vào cuối năm 2021, GDP toàn cầu sẽ ở mức trước khủng hoảng nhờ phục hồi kinh tế mạnh mẽ của Trung Quốc.

Tổ chức xếp hạng tín dụng quốc tế Fitch Ratings (FR) cũng nâng dự báo tăng trưởng GDP thế

giới năm 2021 thêm 0,1 điểm phần trăm, lên 5,3%. Dự kiến tăng trưởng mạnh hơn ở cả Hoa Kỳ và Trung Quốc trong năm tới sẽ bù cho tăng trưởng yếu hơn ở châu Âu. Tốc độ tăng trưởng trên 5% sẽ là rất cao khi GDP thế giới đạt trung bình 2,6% một năm kể từ năm 1990.

Tất cả các vấn đề về sự tăng trưởng kinh tế thế giới tuy không ảnh hưởng trực tiếp nhưng sẽ gián tiếp ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế – xã hội của các quốc gia trên thế giới; xung đột thương mại Mỹ – Trung vẫn tiếp diễn. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống của người dân; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Tuy nhiên, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế – xã hội”, kinh tế Việt Nam vẫn đạt kết quả tích cực với việc duy trì tăng trưởng. Mặc dù tăng trưởng GDP năm 2020 đạt thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trước những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 thì đó là một thành công của nước ta với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới. Cùng với Trung Quốc và Mi-an-ma, Việt Nam là một trong ba quốc gia ở châu Á có mức tăng trưởng tích cực trong năm nay; đồng thời quy mô nền kinh tế nước ta đạt hơn 343 tỷ USD, vượt Xin-ga-po (337,5 tỷ USD) và Ma-lai-xi-a (336,3 tỷ USD), đưa Việt Nam trở thành quốc gia có nền kinh tế lớn thứ 4 trong khu vực Đông Nam Á (sau In-đô-nê-xi-a 1.088,8 tỷ USD; Thái Lan 509,2 tỷ USD và Phi-li-pin 367,4 tỷ USD).

Trong tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế, khu vực công nghiệp và xây dựng đạt tốc độ tăng cao nhất với 3,98%, đóng góp 1,62 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục đóng vai trò chủ chốt dẫn dắt tăng trưởng của nền kinh tế với mức tăng 5,82%, đóng góp 1,25 điểm phần trăm. Chỉ số sản xuất công nghiệp của một số ngành như sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu; sản xuất kim loại; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học... tăng khá với tốc độ tăng tương ứng là 27,1%; 14,4%; 11,4% và 11,3%, góp phần đưa ngành chế biến, chế tạo tăng trưởng khá quan trọng trong bối cảnh dịch Covid-19 làm đứt gãy chuỗi cung ứng nguyên liệu sản xuất đầu vào.

Một điểm sáng trong bức tranh kinh tế năm 2020 không thể không nhắc đến đó là xuất khẩu vượt khó trong tình hình dịch bệnh, duy trì tăng trưởng dương; xuất siêu hàng hóa đạt mức cao kỷ lục (19,1 tỷ USD) và cán cân thương mại duy trì xuất siêu 5 năm liên tiếp (Kim ngạch xuất siêu hàng hóa các năm trong giai đoạn 2016-2020 lần lượt là: 1,6 tỷ USD; 1,9 tỷ USD; 6,5 tỷ USD; 10,9 tỷ USD; 19,1 tỷ USD). Việc ký kết các Hiệp định thương mại tự do đã mang lại những tín hiệu tích

cực cho nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và EU (EVFTA). Năm 2020, xuất khẩu sang EU đạt 34,8 tỷ USD; đáng chú ý, sau 5 tháng được thực thi (từ 01/8/2020), tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU đạt 15,4 tỷ USD, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước. Điều này phản ánh năng lực sản xuất trong nước tăng trưởng cao, môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh được tạo thuận lợi và quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam đã gặt hái được nhiều thành tựu. Đây là kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh kinh tế khu vực EU suy giảm nghiêm trọng và tiếp tục đối mặt với dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

Năm 2020 là năm khó khăn với cả thị trường BĐS và năm 2021 cũng sẽ còn nhiều khó khăn. Tuy vậy, thời điểm khó khăn này lại chính là tín hiệu vui, bởi thị trường đang thanh lọc để minh bạch và cạnh tranh bằng năng lực giữa các doanh nghiệp. Vì vậy năm 2021 sẽ là tiền đề để các năm tiếp theo phát triển tốt hơn.

Đây là nhân tố thúc đẩy nhu cầu mua nhà thực cũng như đầu tư trong thị trường bất động sản và qua đó tác động đến hoạt động kinh doanh của các công ty kinh doanh bất động sản trên thị trường Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng kinh tế là chỉ báo quan trọng để Công ty đưa ra các chiến lược kinh doanh phù hợp cho từng thời kỳ. Chính vì thế, hoạt động kinh doanh của Công ty trong những năm gần đây gắn liền với nhu cầu của thị trường.

8.2. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro luật pháp là những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro luật pháp còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp với các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Năm 2021, nhiều chính sách liên quan đến lĩnh vực đất đai có hiệu lực. Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng (Luật số 62/2020/QH14), với nhiều điểm mới (như: Bổ sung công trình được miễn giấy phép (Khoản 30 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung 2020), theo đó: công trình quảng cáo; công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động... được miễn giấy phép; thời gian cấp giấy phép được rút ngắn 10 ngày so với quy định Luật Xây dựng năm 2014 (điểm b Khoản 36 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi 2020), theo đó thời gian cấp giấy phép chỉ còn trong thời gian 20 ngày;

Bỏ quy định về đủ vốn khi khởi công xây dựng (Khoản 39 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung 2020), không còn quy định điều kiện về bố trí đủ vốn theo tiến độ xây dựng công trình; Quy định cụ thể một số dự án phải đánh giá tác động môi trường (Khoản 11 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi 2020), luật mới đã bổ sung quy định đánh giá sơ bộ tác động môi trường khi lập dự án đầu tư xây dựng; Tăng cường phân cấp trong thực hiện thủ tục cấp Giấy phép xây dựng (điểm c Khoản 36 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung 2020), theo đó UBND cấp tỉnh có thẩm

quyền cấp giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt thay vì Bộ Xây dựng như quy định trước đây, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2020).

Cũng tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội đã thông qua Luật Đầu tư 2020 (Luật số 61/2020/QH14), với nhiều điểm mới, như: Thống nhất việc thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư, công nhận chủ đầu tư dự án nhà ở, khu đô thị, dự án bất động sản thực hiện theo trình tự thủ tục của pháp luật về đầu tư;

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhà ở 2014, Luật Kinh doanh BĐS 2014, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp... và kết hợp với Luật Xây dựng (sửa đổi) đã đảm bảo sự đồng bộ của hệ thống pháp luật liên quan đến việc chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư, công nhận chủ đầu tư dự án nhà ở, BĐS).

Ngoài ra, một số chính sách khác được sửa đổi, bổ sung có nhiều tác động cho thị trường BĐS, như: Nghị định số 25/2020/NĐ-CP đã tháo gỡ được điểm nghẽn của các dự án BĐS về thủ tục giao đất cho nhà đầu tư trúng đấu thầu; Nghị định số 68/2020/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết;

Nghị quyết 164/NQ-CP (áp dụng đến khi Luật Đầu tư 2020 có hiệu lực 01/01/2021); Trong đó, các dự án chỉ thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư theo Luật Đầu tư năm 2014 hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư theo Luật Nhà ở năm 2014 mà không phải thực hiện thủ tục chấp thuận đầu tư theo quy định của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, với nhiều quy định mới.

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần LICOGI 14 bị chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật kinh doanh Bất động sản, các bộ luật về Thuế và các văn bản pháp luật khác liên quan đến các ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty. Luật chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, phần nào cũng tác động đến các vấn đề về công bố thông tin và các quy định chặt chẽ hơn đối với Công ty niêm yết nói chung và LICOGI 14 nói riêng. Công ty đã tiến hành rà soát các hệ thống văn bản, điều lệ, quyết định hiện tại để phổ biến cho cán bộ nhân viên và thay đổi theo đúng quy định của Luật chứng khoán có hiệu lực thi hành vào năm 2021. Hiện nay, hệ thống pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản, đầu tư vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và các văn bản hướng dẫn vẫn còn gặp nhiều vướng mắc khi áp dụng trên thực tế. Về mặt quy trình, thủ tục, đôi khi các văn bản có sự mâu thuẫn và thiếu tính nhất quán, cũng như khó khăn khi áp dụng một số luật mới ban hành trong thực tế do thiếu các văn bản dưới luật hướng dẫn cụ thể về quy trình, thủ tục pháp lý dự án, đặc biệt trong lĩnh vực sử dụng và sở hữu đất.

Các yếu tố nói trên không những góp phần làm tăng chi phí hoạt động kinh doanh và giá vốn đầu tư dự án của LICOGI 14, mà còn có thể gây sự gián đoạn hay thậm chí là trì trệ trong phát triển dự án và kinh doanh.

Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Công ty có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, LICOGI 14 có bộ phận pháp lý trực thuộc Ban thư ký Hội Đồng Quản Trị thường xuyên theo dõi, cập nhật những biến động luật pháp để kịp thời tham mưu, tư vấn cho Ban lãnh đạo có thể tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty được đưa ra.

8.3. Rủi ro đặc thù ngành

a) Rủi ro đặc thù trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản

Là rủi ro xảy ra trong trường hợp thị trường bất động sản có dấu hiệu trầm lắng hoặc thậm chí đóng băng có thể dẫn đến các căn hộ trong dự án của Công ty không tiêu thụ được, dẫn tới nợ đọng kéo dài, làm phát sinh tăng chi phí tài chính của doanh nghiệp. Doanh nghiệp trong ngành kinh doanh BĐS có thể phải đối mặt với các rủi ro liên quan trực tiếp tới tiến độ thực hiện dự án, rủi ro liên quan tới vốn cho dự án. Những rủi ro đó được cấu thành từ nhiều yếu tố như: tiến độ đền bù, giải phóng mặt bằng, các cơ chế hỗ trợ trong đền bù theo Luật đất đai mới; giải quyết các vấn đề pháp lý có liên quan, tiến độ giải ngân nguồn vốn... Do doanh nghiệp đang thực hiện các bước để đầu tư dự án lớn như Dự án khu đô thị Nam Minh Phương, trong trường hợp tiến độ dự án không đạt như kế hoạch đề ra, kết quả kinh doanh của Công ty sẽ không đạt được như dự kiến. Ngày 11/06/2020, UBND tỉnh Phú Thọ có quyết định số 1247/QĐ-UBND phê duyệt Liên danh nhà đầu tư Công ty cổ phần LICOGI 14 và Công ty cổ phần LICOGI 16 trúng thầu dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Ngày 21/07/2020 Liên danh Công ty cổ phần LICOGI 14 và Công ty cổ phần LICOGI 16 đã ký kết hợp đồng dự án có sử dụng đất số 01/2020/HĐDA về việc triển khai thực hiện dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương, thành phố Việt Trì. Hiện tại tiến độ giải phóng mặt bằng có thể bị kéo dài hơn như phương án đề ra ban đầu. Tuy nhiên, với nhiều năm kinh nghiệm trong ngành và đã xây dựng được uy tín, thương hiệu với địa phương nơi đầu tư, xây dựng dự án, Công ty đã có nhiều phương án khác nhau nhằm hạn chế các rủi ro có thể dẫn tới chậm tiến độ cũng như có những giải pháp xử lý phù hợp khi dự án bị kéo dài so với kế hoạch (Công ty vẫn gửi tiết kiệm khoản tiền chưa sử dụng cho dự án tại ngân hàng); điều này giúp Công ty xây dựng và quản lý tốt chi phí cho từng dự án.

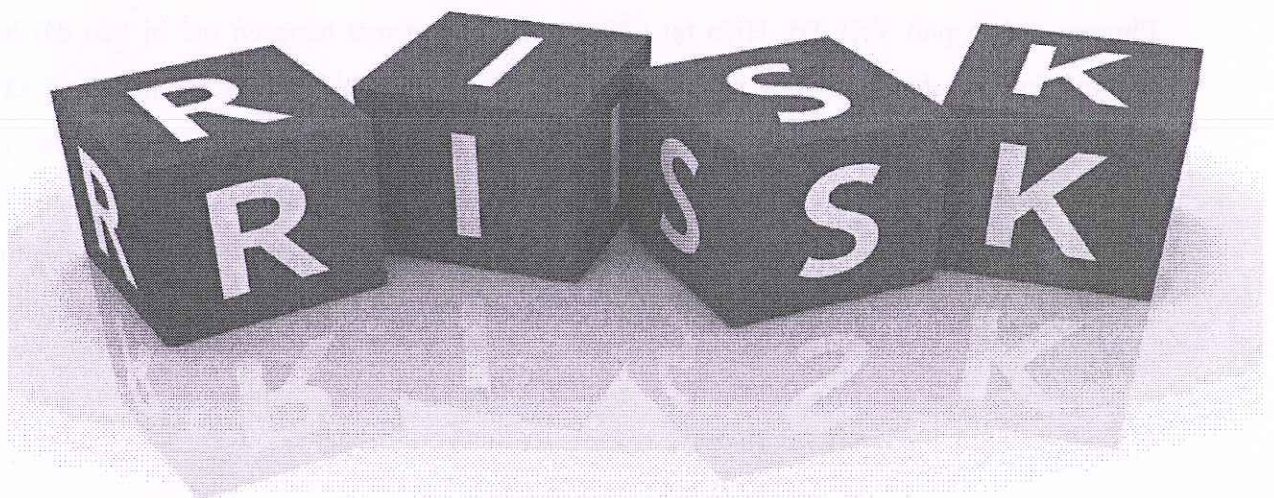
b) Rủi ro đặc thù trong hoạt động xây lắp

Hoạt động xây lắp phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố nguyên vật liệu đầu vào do giá nguyên vật liệu

chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu giá vốn của hoạt động xây lắp. Nếu những yếu tố đầu vào biến động lớn sẽ gây khó khăn đến các công trình, dự án Công ty đang thực hiện. Trong hoạt động xây lắp, thời gian thi công các công trình thường kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần. Việc giải ngân nguồn vốn thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thống nhất phê duyệt quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất nhiều thời gian. Những nguyên nhân đó ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình tài chính của Công ty như công nợ phải thu, phải trả, dòng tiền hoạt động kinh doanh...của doanh nghiệp. Nếu doanh nghiệp không lựa chọn được nhà đầu tư, chủ đầu tư có năng lực tài chính tốt, tình trạng nợ thanh toán công trình có thể xảy ra, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

c) Rủi ro về biến động giá cổ phiếu

Những biến động bất lợi của giá cổ phiếu trên thị trường có thể gây ảnh hưởng xấu đến các nhà đầu tư và doanh nghiệp. Việc biến động giá có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân, như quy luật cung- cầu trên thị trường, tâm lý sợ hãi và tham lam của các nhà đầu tư, những thông tin không chắc chắn và những biến động giá từ thị trường quốc tế, hay do chính bản thân doanh nghiệp làm ăn không hiệu quả, thua lỗ...Những điều này có thể làm cho giá cổ phiếu của doanh nghiệp sụt giảm nghiêm trọng, làm doanh nghiệp khó huy động vốn. Do đó, doanh nghiệp luôn hỗ trợ nhà đầu tư bằng việc cung cấp thông tin minh bạch, kịp thời, nhằm giúp nhà đầu tư có thể đưa ra quyết định đúng đắn nhất dựa trên kế hoạch phát triển trung và dài hạn của Công ty.



B- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020

- ❖ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- ❖ Tổ chức và nhân sự
- ❖ Tình hình đầu tư, tình hình thực các dự án
- ❖ Tình hình tài chính
- ❖ Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- ❖ Báo cáo liên quan đến môi trường và xã hội

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT TRONG NĂM

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020

(Đơn vị tính: Đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	116.784.692.407
2	Các khoản giảm trừ	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	116.784.692.407
4	Giá vốn hàng bán	68.605.171.333
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	48.179.521.074
6	Doanh thu hoạt động tài chính	17.588.140.395
7	Chi phí tài chính	375.906.842
8	Chi phí bán hàng	15.288.949.047
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.467.661.604
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	40.635.143.976
11	Thu nhập khác	337.702.364
12	Chi phí khác	102.915.564
13	Lợi nhuận khác	234.786.800
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	40.869.930.776
15	Thuế TNDN	7.777.813.112
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-2.011.094.624
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	35.103.212.288
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.544

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	% thực hiện/kế hoạch
Sản lượng	tỷ đồng	160	160	100%
Tổng doanh thu	tỷ đồng	120	134,71	112,26%
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	35	41	117,14%
Nộp Ngân sách	tỷ đồng	10	20,26	202,6%
Thu nhập bình quân	Triệu đồng	8	9	112,5%
Cổ tức (dự kiến)	%	10%/Vốn điều lệ dự kiến năm 2020	10%/Vốn điều lệ năm 2020	100%

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1 Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Gia Lý	Chủ tịch HĐQT
2	Lại Xuân Hùng	Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Văn Tuấn	Phó Tổng giám đốc Công ty
4	Hoàng Hàng Hải	Phó Tổng giám đốc Công ty
5	Hà Văn Lợi	Kế toán trưởng

• Ông Phạm Gia Lý - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/09/1961
Nơi sinh	Văn Khúc, Cẩm Khê, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phường Vân Cơ, Việt Trì, Phú Thọ

Chỗ ở hiện tại	Số 2765 đường Hùng Vương, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
CMND	<ul style="list-style-type: none"> Số: 130 876 559 Ngày cấp: 21/3/2009 Nơi cấp: CA Phú Thọ
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế xây dựng
Chức vụ hiện nay	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	<p>Tổng: 4.257.185 cổ phiếu, trong đó:</p> <p>Sở hữu cá nhân: 1.725.749 cổ phiếu, chiếm 7,07% vốn điều lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> Được ủy quyền đại diện: 2.531.436 cổ phiếu, chiếm 10,376% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	530.008 cổ phiếu

• **Ông Lại Xuân Hùng – Tổng giám đốc**

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	08/11/1976
Nơi sinh	Kinh Kệ, Lâm Thao, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ
CMND	131106151
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	<p>Tổng 17.922 cổ phiếu, trong đó:</p> <p>Sở hữu cá nhân: 17.922 cổ phiếu, chiếm 0,073%</p>

	vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	0 cổ phiếu

• **Ông Nguyễn Văn Tuấn – Phó Tổng GD Công ty**

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/02/1961
Nơi sinh	Xuân Huy, Lâm Thao, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phường Vân Cờ, Việt Trì, Phú Thọ
Chỗ ở hiện tại	Phường Vân Cờ, Việt Trì, Phú Thọ
Thẻ căn cước công dân	130 192 317
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư máy xây dựng
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng GD Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần LICOGI 14.6
Số cổ phần nắm giữ	Tổng 60.000 cổ phiếu, trong đó: Sở hữu cá nhân: 60.000 cổ phiếu, chiếm 0,245% vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	10.767 cổ phiếu

• **Ông Hoàng Hàng Hải – Phó Tổng giám đốc**

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/05/1973

Nơi sinh	Phú An Nam, Chương Mỹ, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Khu 6C, Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ
CMND	131067634
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng cầu đường bộ
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Tổng 51.447 cổ phiếu, trong đó: Sở hữu cá nhân: 51.447 cổ phiếu, chiếm 0,210% vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	0 cổ phiếu

• **Ông Hà Văn Lợi – Kế toán trưởng**

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/02/1962
Nơi sinh	Tứ Đà, Phù Ninh, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Tổ 60 khu Hợp Phương, Minh Phương, Việt Trì, Phú Thọ
CMND	130199155
Điện thoại	0913007927
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
Chức vụ hiện nay	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không

Số cổ phần nắm giữ	<p>Tổng 13.068 cổ phiếu, trong đó:</p> <p>Sở hữu cá nhân: 13.068 cổ phiếu, chiếm 0,053% vốn điều lệ.</p> <p>Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.</p>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	0 cổ phiếu

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành

Ngày 21/07/2020, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LICOGI 14 đã họp thông qua NQHĐQT số 12/BB-HĐQT ngày 17/07/2020 và quyết định miễn nhiệm Tổng Giám đốc – Phạm Gia Lý theo QĐ số 107/QĐ-HĐQT và Quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành số 108/QĐ-HĐQT ngày 21/07/2020: Ông Lại Xuân Hùng giữ chức vụ Tổng giám đốc điều hành Công ty Cổ phần LICOGI 14 từ ngày 01/08/2020 nhiệm kỳ 2019 – 2023.

3. SỐ LƯỢNG CÁN BỘ NHÂN VIÊN VÀ CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG

Tiêu chí	Giá trị
Số lượng nhân sự đến 31/12/2020	94 người
Thu nhập bình quân năm 2020	9 triệu / người/ tháng

- Chế độ làm việc:

Công ty luôn bố trí sắp xếp đủ việc làm cho người lao động và thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo các quy định.

Thời gian làm việc: 8 giờ/ngày. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu CBCNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

Nghỉ phép, Lễ, Tết: Nhân viên Công ty được nghỉ lễ, Tết theo đúng qui định của nhà nước.

Nghỉ ốm, thai sản: CBCNV Công ty khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau, thai sản do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động.

Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, cụ thể, Công ty trang bị đầy đủ trang thiết bị để nhân viên làm việc. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được Công ty tuân thủ nghiêm ngặt.

- Chính sách đào tạo:

Do yêu cầu vận hành các dây chuyền kỹ thuật mới trong xây dựng nên vấn đề đào tạo và đào tạo lại được Công ty thực hiện thường xuyên và liên tục.

Trong công tác đào tạo, đặc biệt chú trọng các hoạt động đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trường đại học, các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn, dài hạn để cập nhập kiến thức, thông tin mới.

- **Chính sách lương thưởng vào phúc lợi:**

Công ty áp dụng phương án trả lương theo chức danh công việc, theo năng suất, mức khoán tùy theo vị trí công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao.

Tiếp tục duy trì thực hiện chế độ phụ cấp cho các chức danh và vị trí có yêu cầu đặc biệt để đảm bảo khuyến khích lao động gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty.

- **Chính sách trợ cấp:**

Trợ cấp khó khăn tùy theo mức độ;

Trợ cấp thôi việc theo Luật hiện hành và Công ty cũng trợ cấp thêm tiền ngoài Luật

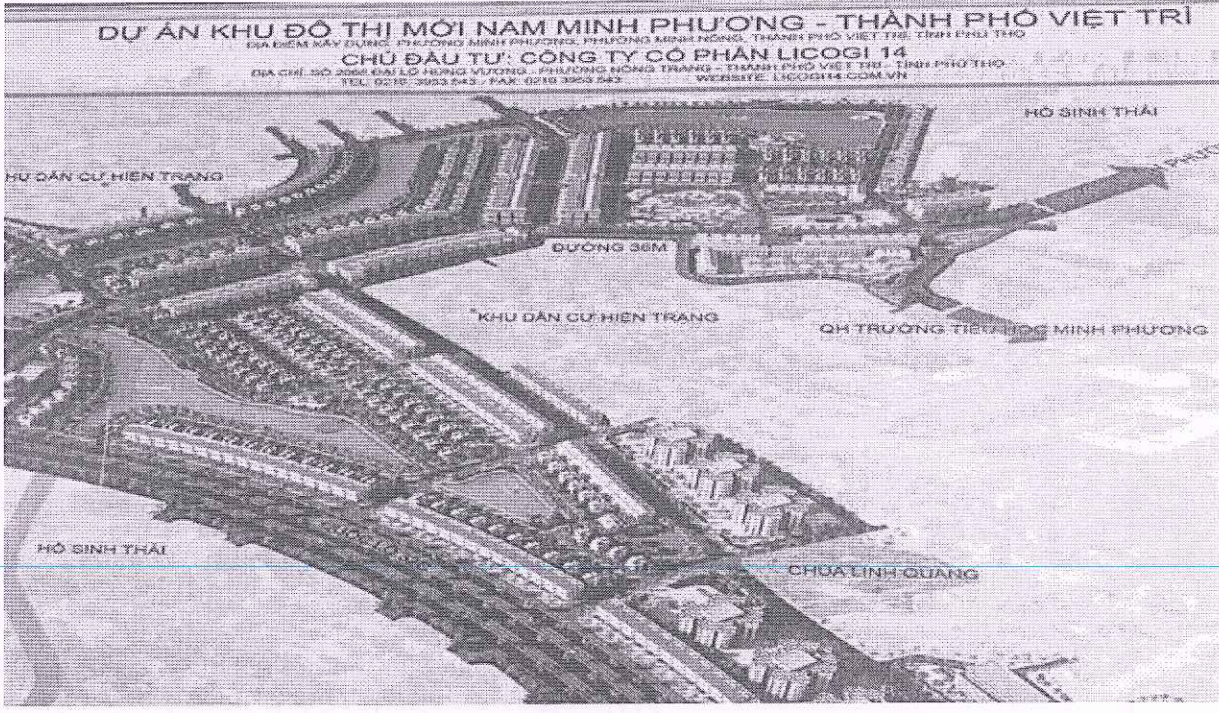
- **Các chính sách khác:**

Người lao động được thực hiện đầy đủ các chế độ quy định tại Bộ luật Lao động và Điều lệ Bảo hiểm xã hội hiện hành gồm trợ cấp ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất.

4. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

4.1 Các dự án đầu tư lớn trong năm 2020

- Dự án khu đô thị mới Nam Minh Phương

Chủ đầu tư:	Công ty cổ phần LICOGI 14
	
Diện tích đất:	54,43 ha
Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng):	3.000
Thời gian đầu tư xây dựng dự kiến:	10 năm
Tình hình triển khai dự án:	<p>Công ty được Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Thọ đồng ý giới thiệu địa điểm để nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết 1/500 từ năm 2011.</p> <p>Hội đồng quản trị đã triển khai từ năm 2011, họp các phường xã liên quan, lấy ý kiến cộng đồng dân cư, phối hợp UBND Thành phố Việt Trì, đơn vị tư vấn LICOGI điều chỉnh cục bộ quy hoạch 1/2000 phường Minh Phương, Minh Nông và lập quy hoạch chi tiết 1/500 để chuẩn bị tham gia đấu thầu triển khai dự án.</p> <p>Ngày 11/06/2020, UBND tỉnh Phú Thọ có quyết định số 1247/QĐ-UBND phê duyệt Liên danh nhà đầu tư Công</p>

	<p>ty cổ phần LICOGI 14 và Công ty cổ phần LICOGI 16 trúng thầu dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Ngày 21/07/2020 Liên danh Công ty cổ phần LICOGI 14 và Công ty cổ phần LICOGI 16 đã ký kết hợp đồng dự án có sử dụng đất số 01/2020/HĐDA về việc triển khai thực hiện dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương, thành phố Việt Trì.</p> <p>Hiện nay, dự án đang thực hiện các bước cụ thể như sau:</p> <p>Đơn vị tư vấn thiết kế đang hoàn thiện bước thiết kế cơ sở, Báo cáo đánh giá tác động môi trường (DTM), lập phương án và trình thẩm duyệt phương án PCCC với các cơ quan chuyên môn thẩm định và Chủ đầu tư phê duyệt theo quy định để thực hiện đầu tư.</p> <p>+ UBND Thành phố Việt Trì đã thành lập Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng của dự án nhà đầu tư LICOGI 14 là thành viên Ban bồi thường giải phóng mặt bằng, đang tiến hành thông báo thu hồi đất đến các hộ dân, kê khai, kiểm đếm, sau đó tiến hành họp dân, áp giá, trình phê duyệt phương án đơn giá đền bù giải phóng mặt bằng, sau đó tiến hành chi trả. Dự kiến bắt đầu giải ngân chi phí giải phóng mặt bằng từ Quý IV/2020 đã tạm ứng chi trả một phần kinh phí bồi thường cho một số hộ dân phường Minh Phương; Quý I, Quý II/2021 đang tiếp tục thực hiện kê khai, kiểm đếm, tổng hợp kinh phí chi trả, giá trị bồi thường thay đổi theo thực tế triển khai dự án, sau đó thực hiện các bước đầu tư dự án.</p>
--	--

- Dự án khu đô thị sinh thái Trung tâm huyện Phù Ninh:

LICOGI 14 được UBND tỉnh đồng ý cho phép nghiên cứu, khảo sát, điều chỉnh quy hoạch cục bộ 1/5000, lập quy hoạch chi tiết 1/500 dự án Khu đô thị sinh thái trung tâm huyện Phù Ninh giáp ranh Thành phố Việt Trì, trục chính trung tâm dự án là đầu nối với Quốc lộ 2 đi đường chiến thắng Sông Lô Tỉnh lộ 313 (quy mô 91ha)

Hiện tại Công ty đang tiến hành trình Hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung 1/5000 thị trấn Phong Châu làm cơ sở phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 của Dự án. Đã thực hiện xong việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư đang trình Sở xây dựng và trình UBND tỉnh Phú Thọ phê

duyet.

Công ty cổ phần tư vấn LICOGI và Công ty cổ phần tập đoàn Flamingo đang khẩn trương hoàn thiện đồ án quy hoạch chi tiết 1/500, trình duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 của dự án.

- Dự án Khu nhà ở, khu nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp hồ Phượng Mao, huyện Thanh Thủy và du lịch trải nghiệm thác Đá Mài huyện Thanh Sơn:

LICOGI 14 được UBND tỉnh Phú Thọ đồng ý chủ trương khảo sát, nghiên cứu lập quy hoạch Khu nhà ở, khu nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp hồ Phượng Mao, huyện Thanh Thủy và du lịch trải nghiệm thác Đá Mài huyện Thanh Sơn.

Hiện tại, công ty đã hoàn thành phương án đề xuất ý tưởng quy hoạch Dự án gửi Sở Xây dựng ngày 26/01/2021 để tổng hợp báo cáo Ủy ban Tỉnh theo đúng thời hạn 03 tháng tại văn bản số 4977/UBND-KTN ngày 9/11/2020. Dự kiến lịch báo cáo thuyết trình phương án Quý I năm 2021.

- Dự án Trung tâm thương mại Minh Phương CENTER POINT

Hiện nay, Đơn vị Tư vấn thiết kế đang hoàn thiện phương án Thiết kế chi tiết để trình các cơ quan quan chức năng thẩm duyệt PCCC, thẩm định thiết kế KTTC, sau đó tiến hành các thủ tục xin Cấp phép xây dựng và thực hiện đầu tư Dự án theo đúng quy định.

Qua nghiên cứu khảo sát thị trường, do đặc thù Khu đô thị dân cư chưa lấp đầy, kinh tế người dân trên địa bàn Tỉnh còn thấp, các Khu công nghiệp và công nghệ cao chưa phát triển dẫn đến nhu cầu mua sắm tại trung tâm thương mại chưa cao. Hiện nay trên địa bàn tỉnh còn tồn tại nhiều Trung tâm thương mại chưa lấp đầy không gian cho thuê (trong đó có cả những Trung tâm thương mại được xây dựng tại vị trí trung tâm, đặc địa của thành phố Việt Trì) nên theo đánh giá thì việc triển khai ngay Dự án tại thời điểm này là chưa khả thi và hiệu quả.

Đặc biệt từ nửa cuối năm 2019 đến nay cả thế giới bị tác động ảnh hưởng của đại dịch bệnh Covid19 làm cho mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội bị ảnh hưởng nên việc đầu tư kinh doanh Trung tâm thương mại sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Do đó, phương hướng sắp tới là LICOGI 14 có thể tìm đối tác hợp tác cùng triển khai dự án hoặc chuyển nhượng lấy vốn tập trung làm dự án Nam Minh Phương tùy vào điều kiện thị trường.

- Dự án nhà hàng và trung tâm tổ chức sự kiện Cảnh Hồ Minh Phương

Hiện nay, Đơn vị Tư vấn thiết kế của Chủ đầu tư đang hoàn thiện phương án Thiết kế chi tiết để trình các cơ quan quan chức năng thẩm duyệt PCCC, thẩm định thiết kế KTTC, sau đó tiến hành các thủ tục xin Cấp phép xây dựng và thực hiện đầu tư Dự án theo đúng quy định.

Hiện tại đại dịch bệnh Covid19 tác động xấu đến mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội chứ không chỉ riêng lĩnh vực kinh doanh ăn uống bị ảnh hưởng, cho nên việc đầu tư kinh doanh nhà hàng, tổ chức sự kiện cũng sẽ gặp nhiều rủi ro. Tuy nhiên trong thời gian sắp tới khi đã có vaccine phòng chống dịch bệnh, hoạt động kinh tế xã hội trở lại bình thường, việc đầu tư nhà hàng và trung tâm tổ chức sự kiện sẽ đem lại hiệu quả.

Do tổng mức đầu tư dự án lớn trong khi LICOGI 14 chưa có kinh nghiệm trong việc quản lý, vận hành các dự án kinh doanh thương mại, dịch vụ nên phương hướng sắp tới công ty sẽ tìm kiếm đối tác, hợp tác liên kết đầu tư hoặc cho thuê đất mặt bằng, mời gọi đối tác đầu tư thực hiện dự án, ưu tiên vốn đầu tư dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương.

4.2 Các khoản đầu tư vào Công ty con, liên kết:

- Công ty con:

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của L14 (%)	Giá trị đầu tư của L14 (tỷ đồng)
Công ty Cổ phần LICOGI 14.6	Số 2068, đường Hùng Vương, Phường Nông Trang, TP Việt Trì, Phú Thọ	Bán lẻ xăng dầu, vật liệu xây dựng	10	80%	8

Công ty cổ phần LICOGI 14.6 có trụ sở tại nhà 1 tầng, trụ sở Công ty cổ phần LICOGI 14 số nhà 2068 Đại lộ Hùng Vương, phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

LICOGI 14.6 là Công ty con về mảng Xăng dầu của LICOGI 14 thành lập ngày 25/6/2018, được tách ra theo nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2018 do ngành nghề có tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài là 0%. Do hoạt động của Công ty LICOGI 14.6 chủ yếu là bán lẻ xăng dầu tại 2 cửa hàng xăng dầu Bến Gót - Phú Thọ và Km36 - Lào Cai, kinh doanh sắt thép, vật liệu xây dựng, kinh doanh bất động sản.

- Công ty liên doanh, liên kết:

Đến thời điểm 31/12/2020, Công ty không đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết.

5. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

5.1 Tình hình tài chính Công ty

Do tình hình dịch bệnh Covid 19 bùng phát mạnh năm 2020 cả thế giới và trong nước, vì sức khỏe của người dân, doanh nghiệp, cộng đồng cần tập trung chống dịch, vừa chống dịch vừa từng bước ổn định phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội cho nên tất cả các ngành kinh doanh đều gặp khó khăn suy giảm, có ngành nghề tăng trưởng âm, suy giảm sâu nhưng Công ty vẫn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã đề ra năm 2020.

(Đơn vị tính : Đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	464.023.826.834	511.171.555.706	10,16%
Doanh thu thuần	256.881.276.805	116.784.692.407	(54,54%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	99.842.940.120	40.635.143.976	(59,30%)
Lợi nhuận khác	162.316.053	234.786.800	44,65%

Lợi nhuận trước thuế	100.005.256.173	40.869.930.776	(59,13%)
Lợi nhuận sau thuế	79.975.308.149	35.103.212.288	(56,11%)

(Số liệu lấy từ BCTC hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

5.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Đơn vị tính: Đồng)

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020 (BCTC hợp nhất)	Năm 2019 (BCTC hợp nhất)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	Lần	2,81	5,34
- Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	2,13	3,84
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	0,32	0,17
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	0,47	0,21
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá VHB/hàng tồn kho bq)	Vòng	0,60	0,88
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	%	23,95	55,45
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	30,06	31,13
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bình quân	%	9,62	22,60
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS bình quân	%	7,26	17,26
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	34,79	38,87

Qua các số liệu hoạt động SXKD của Công ty năm 2020 cho thấy:

Công ty đã hoàn thành và vượt mức kế hoạch so với các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã đề ra. Nhìn chung, các số liệu năm 2020 so với năm 2019 do tình hình Covid 19 diễn ra phức tạp và kinh tế cả nước đều bị ảnh hưởng. Trong bối cảnh tình hình kinh tế năm 2020 khó khăn đặc biệt do sự chững lại của ngành kinh doanh nghề bất động sản nên doanh thu bất động sản có giảm vì vậy nhóm chỉ số khả năng sinh lời có chiều hướng giảm so với cùng kỳ. Chi tiết: Chỉ số LNST/VCSH bình quân giảm từ 22,60% năm ngoái xuống còn 9,62% năm nay và LN từ hoạt động KD/DTT giảm từ 38,87% xuống còn 34,79%. Nhưng bên cạnh đó, Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực để quản trị hoạt động Công ty hiệu quả được thể hiện qua LNST/DTT vẫn

đạt 30%.

6. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

6.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 24.395.367 cổ phần.

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 24.345.367 cổ phần.

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

6.2. Cơ cấu cổ đông

- Cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 14/08/2020.

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	6.328.590	25,94%	1	1	0
2	Cổ đông sáng lập	1.811.285	7,42%	3	0	1
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)	8.054.339	33,02%	2	1	1
4	Công đoàn Công ty	0	0	0	0	0
5	Cổ phiếu quỹ	200	0,001%	1	1	0
6	Cổ đông khác					
Trong đó: - Trong nước		24.386.981	99,965%	1093	8	1085
- Nước ngoài		8.586	0,035%	4	1	3
Tổng cộng		24.395.567	1	1.097	9	1.088

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

TT	Tên cổ đông	Số ĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ/ VDL (%)
1.	Tổng Công ty LICOI	0100106440	Nhà G1, Phương Thanh Xuân Nam, Quận Thanh	6.328.590	25,94%

	CTCP		Xuân, Hà Nội, Việt Nam		
2.	Phạm Gia Lý	130876559	Phường Vân Cơ, Việt Trì, Phú Thọ	1.725.749	7,07%
Tổng cộng				8.054.339	33,01%

6.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2020 Công ty đã phát hành tăng vốn từ việc trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu làm cho vốn điều lệ Công ty tăng từ 184.819.300.000 đồng lên 243.955.670.000 đồng, trong đó:

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 với tỷ lệ 12%. Số cổ phiếu tăng lên 2.217.501 cổ phiếu tương ứng giá trị theo mệnh giá tương ứng là 22.175.010.000 đồng.
- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 20%: Số cổ phiếu tăng lên 3.696.136 cổ phiếu tương ứng giá trị phát hành theo mệnh giá là: 36.961.360.000 đồng.

6.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Cổ phiếu quỹ: 200 cổ phiếu (mua lại cổ phiếu lẻ do phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015 và năm 2016). Dự kiến sẽ bán số cổ phiếu này cho cán bộ nhân viên, ban điều hành Công ty trong năm 2021 theo sự phê duyệt của Hội đồng quản trị.

7. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

7.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguồn nguyên liệu đầu vào của Công ty được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, giảm giá vốn, hạn chế chi phí xử lý.

7.2. Tiêu thụ năng lượng

Công ty luôn chú trọng đến vấn đề tiết kiệm năng lượng; nâng cao ý thức cán bộ công nhân viên trong việc sử dụng tiết kiệm điện; ưu tiên sử dụng bóng đèn compact tiết kiệm điện.

7.3. Tiêu thụ nước:

Về vấn đề xử lý nước thải: Công ty thu gom và xử lý nước thải đúng quy định, đảm bảo không ảnh hưởng môi trường xung quanh.

7.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

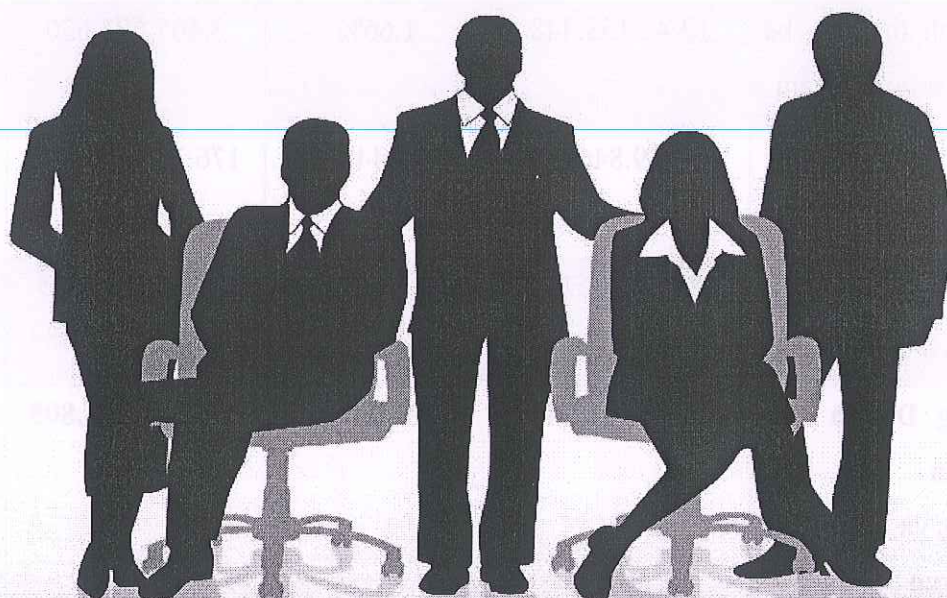
Công ty luôn tuân thủ và chủ động nắm bắt các quy định của pháp luật về môi trường; phổ biến cán bộ công nhân viên nắm bắt và thực hiện.

7.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

Công ty có tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan học tập sau một năm làm việc vất vả. Công ty thực hiện chính sách đối với người lao động theo quy định của Luật Lao động, mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Người lao động của Công ty được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ được quy định trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, được tham gia hoạt động công đoàn; đoàn thanh niên. Ngoài ra cán bộ công nhân viên trong Công ty còn được đào tạo, tham gia các khóa học tập huấn, trang bị kiến thức và thực hành về phòng chống chữa cháy.

C- BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- ❖ **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**
- ❖ **Tình hình tài chính**
- ❖ **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**
- ❖ **Kế hoạch phát triển trong tương lai**



1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, kế hoạch được giao, hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế tổ chức của HĐQT.

Năm 2020, Lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty năm nay đạt 40 tỷ đồng, giảm 59 tỷ đồng so với năm ngoái tương ứng với tỷ lệ giảm 59% so với cùng kỳ. Trong đó:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2020		Năm 2019	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán xăng dầu và vật liệu xây dựng	38.348.196.406	32,84%	50.720.694.525	19,74%
Doanh thu bán bê tông thương phẩm	1.942.153.348	1,66%	3.407.673.630	1,33%
Doanh thu bán bất động sản	54.229.846.288	46,44%	176.142.743.805	68,57%
Doanh thu hợp đồng xây dựng	22.264.496.365	19,06%	26.610.164.845	10,36%
Tổng Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	116.784.692.407	100%	256.881.276.805	100%

Công ty cổ phần LICOGI 14 là đơn vị đầu tư, kinh doanh bất động sản, xây lắp, kinh doanh xăng dầu mỡ, vật liệu xây dựng các loại cũng chịu ảnh hưởng rất lớn do đại dịch Covid 19, bị giảm doanh thu, lợi nhuận ở tất cả các lĩnh vực so với Năm 2019. Nhưng vẫn là tập các Doanh nghiệp duy trì ổn định, phát triển chắc chắn không bị tăng trưởng âm, không bị lỗ, vẫn hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế với Nhà nước, nộp bảo hiểm đầy đủ cho người lao động, đảm bảo cổ tức, đảm bảo doanh thu, lợi nhuận vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra năm 2020.

Lợi nhuận Năm 2020 của Công ty vẫn từ kinh doanh sản phẩm bất động sản tồn kho là chủ yếu. Phần Kinh doanh BĐS có giảm nhưng một phần sản phẩm BĐS còn tồn kho (đất nền) của Công ty chuyển sang kinh doanh năm 2021 dự kiến sẽ đạt hiệu quả hơn. Theo nhận định của nhiều chuyên gia BĐS năm 2021 và các năm tiếp theo vẫn sẽ khan hiếm nguồn cung do các thủ tục pháp lý để hoàn thành dự án bất động sản mất nhiều thời gian. Do quá trình thực hiện đầu tư Dự án có những vướng mắc, chông chéo.v.v. Cho nên có được sản phẩm bất động sản để kinh doanh sẽ bị kéo dài, trong khi đó nhu cầu thị trường sau dịch bệnh rất lớn tất yếu sẽ biến động tăng giá do mâu thuẫn cung cầu.

Doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác giảm: Lý do Công ty có nguồn tài chính gần 300 tỷ VNĐ để chuẩn bị cho kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng và thi công xây lắp chưa sử dụng đến. Để bảo toàn vốn Công ty gửi tiết kiệm vào ngân hàng Thương mại cổ phần Nhà nước. Do Năm 2020 các tổ chức tín dụng đều hạ lãi suất huy động, lãi suất cho vay tín dụng do Covid 19. Nên tiền lãi gửi tiết kiệm của Công ty cũng bị giảm là điều tất yếu khách quan.

Biên lợi nhuận gộp năm nay giảm từ 49% về 41%. Nhưng cũng chính do Sản lượng, doanh thu bán bất động sản giảm mạnh nên làm lợi nhuận gộp cả năm giảm 62% so với cùng kỳ.

Ngoài ra chi phí bán hàng tăng do thị trường bất động sản khó khăn nên phải tăng thêm chi phí bán hàng để thúc đẩy kinh doanh.

Bên cạnh đó, để bù đắp và tiết kiệm đối đa các khoản chi phí trong năm, Công ty đã tận dụng đầu tư nguồn tiền nhân rồi từ khách hàng đặt cọc tiền mua đất nền và nguồn khác vào gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại Ngân hàng BIDV, Ngân hàng VietinBank: 294,31 tỷ đồng. Doanh thu tài chính trong năm tăng 2,5% so với cùng kỳ cũng chủ yếu do lãi tiền gửi ngân hàng. Một phần, Giúp tạo khả năng thanh khoản lớn cho Công ty.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

Công ty đã hoàn chỉnh đầy đủ và ban hành thực hiện một cách hệ thống, đồng bộ các quy chế quản lý: Quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý kinh tế kỹ thuật, quản lý tổ chức lao động, quản lý an toàn, bảo hộ lao động, quản lý xe máy thiết bị, quy chế giao khoán nội bộ, chế độ báo cáo thống kê, hình thành hệ thống quản trị đồng bộ, khép kín các quy chế quản lý đó, tạo ý thức chấp hành của toàn thể CBCNV đã đi vào nề nếp mang lại hiệu quả thiết thực.

Công ty không ngừng đầu tư máy móc thiết bị hiện đại phục vụ sản xuất kinh doanh và công việc quản lý, đặc biệt là các máy móc phục vụ thi công, các thiết bị cho công tác kiểm tra chất lượng. Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên cử cán bộ đi học, đào tạo nhân viên, tuyển dụng các kỹ sư có trình độ, kinh nghiệm về làm việc để có thể sử dụng được thành thạo và hiệu quả các thiết bị hiện đại phục vụ tốt cho hoạt động của Công ty.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1. Tình hình tài sản

(Đơn vị tính: Đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
A.Tài sản ngắn hạn	457.803.101.342	418.454.516.365
I.Tiền và các khoản tương đương tiền	96.779.627.586	20.386.457.908
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	208.660.000.000	259.438.000.000
III.Các khoản phải thu ngắn hạn	40.754.455.563	20.388.146.119
IV.Hàng tồn kho	111.396.696.854	117.786.624.782
V. Tài sản ngắn hạn khác	212.321.339	455.287.556

B. Tài sản dài hạn	53.368.454.364	45.569.310.469
I. Các khoản phải thu dài hạn	1.115.069.000	1.115.069.000
II. Tài sản cố định	12.359.823.291	14.300.571.634
III. Bất động sản đầu tư	27.064.508.809	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	2.997.446.615	24.792.579.320
V. Tài sản dài hạn khác	9.831.606.649	5.361.090.515
Tổng tài sản	511.171.555.706	464.023.826.834

(Số liệu lấy từ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020)

Tình hình tài sản Công ty trong năm chủ yếu là tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng 89,56% so với quy mô tổng tài sản của toàn Công ty. Tài sản ngắn hạn năm nay của Công ty tăng chủ yếu do: Tiền thu bán hàng chưa dùng đến đã gửi tiết kiệm và tạm ứng tiền đền bù giải phóng mặt bằng Dự án Khu đô thị Nam Minh Phương góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án. Trong năm, Công ty đã đưa vào hoàn thành, khai thác sử dụng Kiot thương mại khu đô thị Minh Phương trị giá 27 tỷ đồng.

2.2. Tình hình nợ phải trả

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2020 (BCTC hợp nhất)	Năm 2019 (BCTC hợp nhất)	Tăng giảm (+/- %)
A. Nợ phải trả	164.467.766.638	81.139.825.453	103%
I. Nợ ngắn hạn	162.817.766.638	78.389.825.453	108%
II. Nợ dài hạn	1.650.000.000	2.750.000.000	(40%)
B. Vốn chủ sở hữu	346.703.789.068	382.884.001.381	(9%)
Tổng nguồn vốn	511.171.555.706	464.023.826.834	10%

(Số liệu lấy từ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020)

Công ty đã quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó.

Năm 2020, Công ty chuẩn bị nguồn tiền đền bù giải phóng mặt bằng Dự án Khu Đô thị Nam

Minh Phuong đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua trích từ nguồn lợi nhuận chuyển sang nợ phải trả để phục vụ cho công tác đền bù giải phóng mặt bằng dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phuong. Công ty đã giảm tỷ lệ nợ tại ngân hàng xuống mức thấp : Giảm từ 11 tỷ đồng về 2,7 tỷ đồng và tận dụng tối ưu khoản tiền từ khách hàng trả trước và nguồn thu bán hàng.

Công ty đã theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn nhằm đáp ứng các quy định về thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

3. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2021

3.1. Chiến lược phát triển nâng cao năng lực Công ty:

Công ty thực hiện mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh: Đầu tư dự án đô thị Nam Minh Phuong (mở rộng dự án đô thị Minh Phuong), các khu nhà ở dân cư nhỏ lẻ, xen kẹt tại các thị xã, thị tứ; sản xuất bê tông thương phẩm để phục vụ dự án và thị trường.

Đầu tư dự kiến 2 ÷ 3 cửa hàng kinh doanh xăng dầu mỡ các loại.

Thực hiện chuyển đổi cơ cấu tổ chức của Công ty, nâng cao năng lực và vị thế cạnh tranh, phạm vi hoạt động và sản xuất đa dạng.

Củng cố và xây dựng bộ máy tham mưu giúp việc cho Ban lãnh đạo Công ty gọn nhẹ nhưng thực sự tinh nhuệ, đủ mạnh, có trình độ chuyên môn vững vàng để đảm đương và hoàn thành các công việc thật sự chất lượng, hiệu quả.

3.2. Chiến lược phát triển trong sản xuất kinh doanh

Phát huy ngành nghề truyền thống mà đơn vị có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thi công, xây lắp, đồng thời mở rộng thị trường và địa bàn hoạt động trong lĩnh vực thi công xây lắp tại các khu vực truyền thống có tiềm năng phát triển mạnh: tỉnh Phú Thọ, tỉnh Lào Cai, tỉnh Yên Bái,...

Tiếp tục thực hiện đầu tư đạt hiệu quả vào các lĩnh vực có tính bền vững và tiềm năng lâu dài, cụ thể là: Bất động sản. Đầu tư dự án mới, tìm kiếm các dự án đô thị nhỏ lẻ, xen kẹt; kinh doanh thương mại xăng dầu mỡ các loại.

Chiến lược đầu tư, đào tạo phát triển nguồn nhân lực

Nâng cao thu nhập CBCNV, có cơ chế ưu đãi khuyến khích động viên cán bộ, nhân viên, công nhân kỹ thuật khi phải đảm nhận nhiệm vụ, đảm đương các công việc có tính chất phức tạp và nằm tại các vùng khó khăn, yên tâm công tác.

Tạo điều kiện và môi trường làm việc để mỗi cá nhân có cơ hội tự phát triển, hoàn thiện, nâng

cao trình độ nghiệp vụ của mình.

Thường xuyên gửi cán bộ công nhân viên đi tập huấn ngắn hạn, dài hạn để nâng cao chất lượng cán bộ, trình độ chuyên môn.

Hợp tác đào tạo hoặc gửi đi đào tạo khối công nhân kỹ thuật để có thể tiếp cận và vận hành các dây chuyền sản xuất mới, hiện đại.

3.3. Chiến lược huy động vốn, tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần:

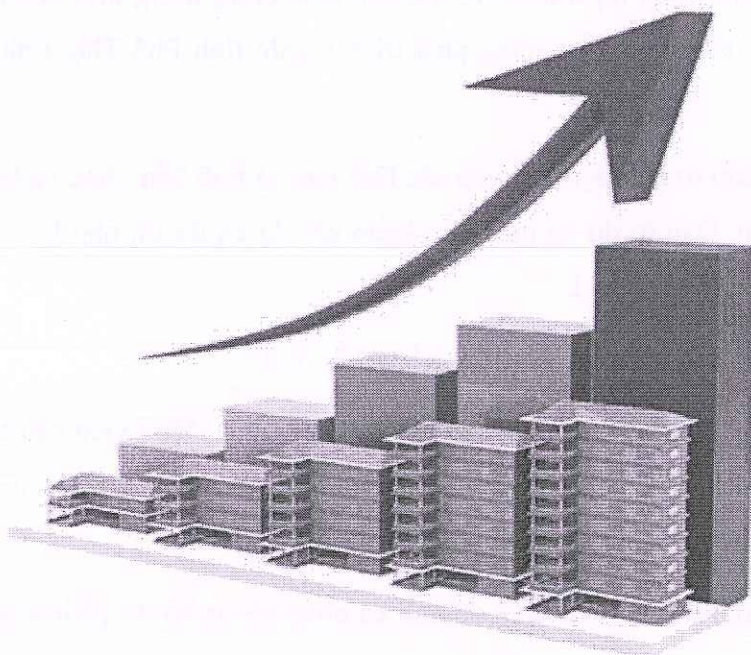
Huy động nguồn vốn từ các cá nhân, tổ chức; phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để huy động bổ sung nguồn vốn đầu tư cho các dự án tiềm năng mà Công ty đang triển khai.

3.4. Công tác tài chính

Tìm phương án phù hợp để giải quyết bài toán Quy mô tài chính phù hợp. hiệu quả đáp ứng dòng đầu tư từ sản xuất kinh doanh, phát triển quảng bá sản phẩm, sửa chữa nhà máy, máy móc thiết bị, hoạt động hỗ trợ sản xuất kinh doanh năm 2020 và những năm tới.

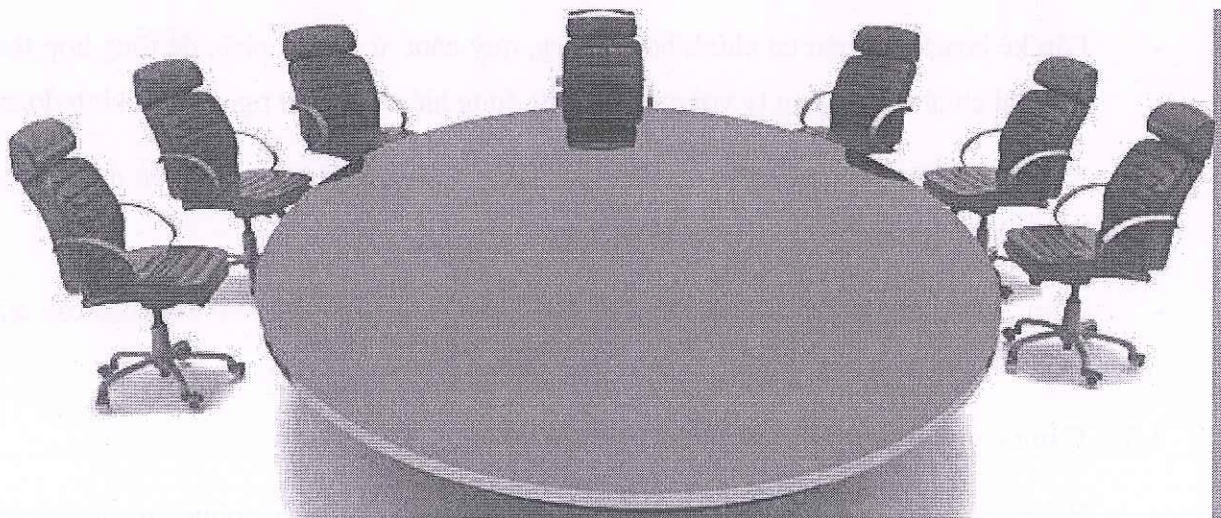
3.5. Công tác tổ chức

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các văn bản quản trị nội bộ phù hợp và hiệu quả với mọi hoạt động của Công ty.
- Xây dựng hệ thống các tiêu chuẩn cụ thể đánh giá chất lượng lao động.
- Đầu tư trọng điểm cho nhân sự, cán bộ, nhân viên Công ty trong mọi bộ phận luôn là yếu tố then chốt quyết định kết quả công việc.



D- ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- ❖ **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**
- ❖ **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty**
- ❖ **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1.1. Công tác phát triển Công ty

Hiện tại lĩnh vực chủ yếu của LICOGI 14 là xây lắp và bất động sản, đây là những lĩnh vực có nhiều triển vọng và phù hợp với định hướng phát triển của ngành và chính sách của Nhà Nước. Thị trường bất động sản cả nước nói chung và tại các tỉnh nói riêng, những sản phẩm bất động sản đáp ứng nhu cầu ở thật sự của người dân vẫn có xu hướng phát triển tốt, đặc biệt là đất nền, nhà liền thổ. Chiến lược của LICOGI 14 trong thời gian tới sẽ phát triển các dự án thỏa mãn nhu cầu ở ngày càng cao của người dân, trong đó đề cao các tiêu chí về môi trường sống, cảnh quan, tiện ích, hoạt động thương mại. Trong những năm tới, Công ty đã đề ra chiến lược gia tăng sản xuất kinh doanh như phát triển nguồn nhân lực, huy động vốn, tiếp tục củng cố, kiện toàn cũng như mở rộng ngành nghề. Với định hướng này, Công ty có thể kết hợp sức mạnh truyền thống của mình trong lĩnh vực xây lắp với sức mạnh cũng như thời cơ trong việc kinh doanh bất động sản để hoà cùng sự phát triển của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

1.2. Công tác tài chính

- Lập kế hoạch dự toán tài chính hàng tháng, quý năm từ các bộ phận để tổng hợp thành dự toán tài chính toàn Công ty với mục đích sử dụng hiệu quả nhất nguồn vốn kinh doanh.
- Năm 2020 Công ty thực hiện tốt các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, cổ đông, người lao động theo nghị quyết Đại hội cổ đông giao.
- Năm 2020 Công ty đã thuê Công ty TNHH kiểm toán An Việt kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng điều lệ quy định.

1.3. Công tác tổ chức

- Bổ nhiệm các cán bộ quản lý có năng lực, trách nhiệm, nhiệt tình phục vụ công tác quản lý của các bộ phận chức năng trong Công ty.
- Ban hành các Quy chế quản lý Công ty theo Điều lệ và phù hợp thực tế để quản trị Công ty khoa học, hiệu quả.
- Bổ sung thêm nhân sự có năng lực phù hợp yêu cầu công việc cho các bộ phận phục vụ công tác theo đúng Quy trình thi tuyển dụng công khai, minh bạch.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành của Công ty đến tháng 07/2020, Ban Tổng giám đốc đứng đầu là Tổng giám đốc Công ty đã điều hành linh hoạt, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và là người đại diện trước pháp luật đã điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, tuân thủ nghiêm túc các quy định của Pháp luật hiện hành, phù hợp với nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty.

Tổng giám đốc đã phân giao nhiệm vụ công tác cụ thể cho từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc phụ trách các lĩnh vực hoạt động của Công ty, chỉ đạo các phòng ban rà soát, hoàn chỉnh quy chế và kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự; Nắm bắt và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đã hoàn thành xuất sắc, đạt và vượt các chỉ tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT cụ thể như các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội cho người lao động, công tác an sinh xã hội, nhân đạo, từ thiện và đảm bảo cổ tức cho cổ đông...

E- QUẢN TRỊ CÔNG TY

- ❖ **Hội đồng quản trị**
- ❖ **Ban Kiểm soát**
- ❖ **Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị giám sát Ban giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết HĐQT, nghị quyết, quyết định đại hội cổ đông, các quy chế quản lý và điều lệ của Công ty đã ban hành.
- Hàng tháng HĐQT kiểm điểm công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng trước và kế hoạch tháng, quý sau; nắm bắt kịp thời các bất cập tồn tại và đề ra biện pháp khắc phục yêu cầu BGĐ thực hiện.
- Phê duyệt và giám sát việc cân đối về nguồn lực, vật lực, trang thiết bị để tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch của Ban giám đốc điều hành.
- Các cuộc họp của HĐQT như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02A/NQ-HĐQT	14/02/2020	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
2	02B/NQ-HĐQT	14/02/2020	Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch của Công ty CP LICOGI 14 với các bên liên quan; Phê duyệt quyết toán giá trị xây lắp: Cải tạo cảnh quang khu đô thị Minh Phương; Phê duyệt điều chỉnh bổ sung và quyết toán dự án: Kiot dịch vụ thương mại thuộc Khu đô thị Minh Phương...
3	04/NQ-HĐQT	16/03/2020	Hoãn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 do dịch Covid-19.
4	06/NQ-HĐQT	11/05/2020	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
5	08/NQ-HĐQT	29/05/2020	Thông qua nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
6	10A/NQ-HĐQT	11/06/2020	Điều chỉnh loại chứng khoán hạn chế chuyển nhượng theo phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
7	10B/NQ-HĐQT	07/07/2020	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 và phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo NQ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
8	12/NQ-HĐQT	17/07/2020	Triển khai thực hiện NQ Đại hội đồng cổ đông thường

			niên; Thông qua nhân sự Tổng giám đốc điều hành Công ty nhiệm kỳ 2019 - 2023.
9	107/QĐ-HĐQT	21/07/2020	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc điều hành đối với ông Lại Xuân Hùng
10	108/QĐ-HĐQT	21/07/2020	Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc điều hành đối với ông Phạm Gia Lý
11	109/QĐ-HĐQT	21/07/2020	Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc điều hành đối với ông Lại Xuân Hùng
12	14/NQ-HĐQT	05/08/2020	Phê duyệt lựa chọn các nhà thầu tư vấn và thi công phục vụ việc triển khai giai đoạn: Lập dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Nam Minh Phương, Thành phố Việt Trì.
13	16/QĐ-HĐQT	12/08/2020	Phê duyệt hồ sơ thiết kế KTTC + dự toán và lựa chọn nhà thầu thi công công trình: Cải tạo cảnh quan khu đô thị Minh Phương năm 2020
14	18/NQ-HĐQT	01/12/2020	Tài trợ, khảo sát nghiên cứu lập quy hoạch dự án Khu nhà ở, khu nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp Hồ Phượng Mao, huyện Thanh Thủy và du lịch trải nghiệm thác Đá Mài, huyện Thanh Sơn; Tài trợ xây dựng nhà tình nghĩa xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ...

1.2. Cơ cấu thành phần Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu cá nhân	Tỷ lệ sở hữu
1	Phạm Gia Lý	Chủ tịch HĐQT-	1.725.749	7,07%
2	Lại Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	17.922	0,07%
3	Nguyễn Mạnh Tuấn	Thành viên HĐQT	144.973	0,59%
4	Phạm Hùng Cường	Thành viên HĐQT	250.902	1,02%
5	Phan Lan Anh	Thành viên HĐQT	0	0

2. BAN KIỂM SOÁT

2.1. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Vũ Thị Vân Nga	Trưởng BKS	12.225	0,05%
2	Hoàng Như Thái	Thành viên BKS	2.904	0,01%
3	Phạm Hồng Quân	Thành viên BKS	7.464	0,03%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty; việc chấp hành các quy chế, quy định nội bộ hiện hành do HĐQT và Tổng giám đốc Công ty ban hành.
- Hàng quý thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

BKS đã tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT cùng HĐQT xây dựng định hướng cho SXKD đầu tư XDCB đạt hiệu quả.

3. THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

2.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Nội dung	Số tiền (đ/người/tháng)
Thù lao của Chủ tịch HĐQT (Từ 01/08/2020 Chủ tịch HĐQT hưởng lương chuyên trách theo quy chế trả lương của Công ty)	10.000.000
Thù lao của Thành viên HĐQT	7.000.000
Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát	7.000.000
Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT	4.000.000

2.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Gia Lý	Chủ tịch HĐQT	1.107.386	5,99%	1.307.386	7,07%	Mua 200.000 cổ phiếu từ ngày 18/06/2020
2	Nguyễn Văn Tuấn	Phó Tổng Giám Đốc	72.600	0,3%	60.000	0,25%	Bán 12.600 cổ phiếu từ ngày 01/09/2020 đến 15/09/2020

2.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

2.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Thực hiện theo đúng quy chế quản trị Công ty, điều lệ tổ chức hoạt động và quy định của pháp luật.

F- BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020: Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

1. Ý kiến kiểm toán.

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần LICOGI 14 tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

(Có báo cáo tài chính kèm theo)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Lại Xuân Hùng